

Bản án số: **76/2019/HS-PT**
Ngày: 07-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quốc Thiện

Ông Nguyễn Hữu Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyết Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/HS-PT ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Võ Công V. Do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Võ Công V, sinh ngày 05-01-1997, tại Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N, sinh năm 1970 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

Nguyễn Đình S, sinh năm 1965 (*Con ruột của bị hại*); địa chỉ: thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10-10-2018, Võ Công V cùng Nguyễn Trường T (*sinh năm 1993; trú tại thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam*) lên xã H, huyện Q chơi và uống bia. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 43K5-9877, anh T điều khiển xe mô tô BKS 92G5-070.59 từ H về lại B. Đến khoảng 19 giờ, V điều khiển xe mô tô đến đoạn đường bê tông liên tổ 15 và tổ 13 của xã B với tốc độ khoảng 40 km/h thì V phát hiện phía trước cùng chiều với xe do V điều khiển có bà Nguyễn Thị T (*sinh năm 1932; trú tại xã B, huyện T*) đang đi bộ từ phía bên phải chéo ra giữa đường. Do đèn pha xe mô tô mờ nên khi V phát hiện thấy bà T thì khoảng cách giữa xe mô tô và bà T khoảng 5m. Lúc này V đánh tay lái sang bên phải

đường và đạp thắng chân nhưng do khoảng cách quá gần nên tay cầm bên trái xe mô tô và vào phần hông bên phải của bà T. Sau va chạm, bà T, V và xe mô tô ngã xuống đường. Sau đó V cùng anh T đưa bà T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa T nhưng do thương tích nặng bà T đã chết cùng ngày tại bệnh viện đa khoa T.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 263/GDPY-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Bà Nguyễn Thị T chết trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 10-10-2018 tại đường bê tông liên tổ 15 – 13 thuộc xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là chấn thương ngực kín, gãy kín cung trước các xương sườn V, VI, VII, VIII bên phải và II, III, IV bên trái; tràn khí, tràn máu khoang màng phổi, choáng chấn thương, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 29-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Công V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: bị cáo Võ Công V 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04-12-2018, bị cáo Võ Công V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 11-12-2018, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đình S có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Võ Công V được miễn trách nhiệm hình sự hoặc được hưởng mức án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Võ Công V 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, biết ăn năn hối cải, gia đình người bị hại kháng cáo xin cho bị cáo hưởng án treo, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự thì bị cáo V có đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, của người đại diện người bị hại, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo V được hưởng án treo.

Bị cáo V không tranh luận, xin được hưởng án treo.

Ông Nguyễn Đình S xin cho bị cáo Võ Công V được miễn trách nhiệm hình sự hoặc được hưởng mức án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự hoặc được hưởng mức án treo và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Võ Công V khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 10-10-2018, bị cáo Võ Công V có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô BKS 43K5 – 9877 lưu thông theo hướng từ tổ 15 đi xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam với tốc độ khoảng 40 km/h, do không chú ý quan sát, xử lý tình huống kém nên đã tông vào bà Nguyễn Thị T đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả bà T bị thương nặng và chết cùng ngày tại bệnh viện đa khoa T.

Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Công V phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản giám định pháp y, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi gây tai nạn giao thông tại đoạn đường bê tông liên tổ 15 -13, thuộc địa phận xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào tối ngày 10-10-2018 của bị cáo Võ Công V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nên bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 29-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Võ Công V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Công V và của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đình S thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Võ Công V 06 tháng tù, dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Đình S có đơn kháng cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Võ Công V hoặc cho bị cáo V được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình; gia đình người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo V. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự thì bị cáo V có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Công V, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đình S sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo V được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo V cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe riêng, phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Do kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại được chấp nhận nên bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Công V và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đình S, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo Võ Công V **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Công V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 07-3-2019.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- Các cơ quan THTT;
- Người TGTT;
- Phòng PV27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên

